

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG  
KHOA SƯ PHẠM XÃ HỘI**

**BÀI GIẢNG**

***HÌNH THỨC VÀ THỂ LOẠI ÂM NHẠC 1***  
***CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ÂM NHẠC***

**Biên soạn : ĐỖ TẮT ĐAN**

## LỜI NÓI ĐẦU

Hình thức và thể loại âm nhạc là một trong những môn học cơ bản của âm nhạc, có vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục âm nhạc cho tất cả sinh viên âm nhạc thuộc các lĩnh vực: nghiên cứu, giảng dạy..

Việc tìm hiểu, phân tích hình thức, thể loại là nghiên cứu mối tương quan giữa hình thức và thể loại, đồng thời còn liên quan đến tính thẩm mỹ và tâm lí của người học. Để đủ trình độ tiếp thu các nguyên tắc cấu trúc của các hình thức, tính chất các thể loại người học cần có trình độ nhất định về các kiến thức: Lý thuyết âm nhạc cơ bản, Hòa âm, Lịch sử âm nhạc...

Mục đích cần đạt được cho các đối tượng tham khảo bài giảng: hiểu các nguyên tắc cấu trúc của những hình thức âm nhạc đơn giản và tính chất một vài thể loại âm nhạc phổ biến, có khái niệm ban đầu về một vài hình thức có quy mô lớn, đồng thời vận dụng các kiến thức đã học để phân tích hình thức, thể loại ca khúc, dân ca trong sách giáo khoa âm nhạc THCS

Trong quá trình giảng dạy, chúng tôi nhận thấy sinh viên gặp nhiều khó khăn trong việc tìm tài liệu học tập cũng như tốn nhiều thời gian trong việc ghi chép. Để tạo điều kiện thuận lợi cũng như chủ động trong việc học tập nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá tập trình học tập, chúng tôi biên soạn tập bài giảng Hình thức và thể loại âm nhạc trên cơ sở kiến thức bộ môn và những kiến thức cần thiết và hệ thống câu hỏi ôn tập

Nội dung bài giảng biên soạn dựa trên chương trình Cao đẳng sư phạm ngành âm nhạc của trường Đại học Phạm Văn Đồng bao gồm 2 tín chỉ với nội dung khái quát và cơ bản nhất về Hình thức và thể loại âm nhạc. Nội dung biên soạn gồm 6 chương

Chương 1: Khái niệm chung

Chương 2: Phương pháp diễn tả cơ bản, chức năng từng phần của hình thức, sự phân chia trong hình thức

Chương 3: Hình thức một đoạn đơn

Chương 4: Hình thức hai đoạn đơn

Chương 5: Hình thức ba đoạn đơn

Chương 6: Hình thức ba đoạn phức

Để sinh viên có thể hiểu được nội dung bài giảng, giáo viên cần phải thực hiện các bước sau:

- Cho sinh viên đọc và nghiên cứu trước các nội dung sắp học, đọc thêm một số tài liệu tham khảo do giáo viên gợi ý, chuẩn bị trước những câu hỏi, nghe và phân tích một tác phẩm trong sách giáo khoa hoặc ca khúc đơn giản phổ biến, sinh viên có thể cảm nhận tác phẩm qua âm thanh, giúp hiểu sâu tác phẩm hơn
- Khi lên lớp, sinh viên trao đổi dưới sự hướng dẫn của giáo viên những vấn đề đã chuẩn bị. Sau đó giáo viên mở rộng kiến thức, bổ sung các chi tiết cần thiết và hệ thống hóa nội dung cơ bản của bài học

Để biên soạn bài giảng này, chúng tôi dựa trên tài liệu: Nguyễn Thị Nhung - Hình thức và thể loại âm nhạc – NXBĐHSP, cùng một số tư liệu khác

Mong nhận được các ý kiến nhận xét đóng góp của người học, các bạn đồng nghiệp để nội dung giảng được hoàn thiện hơn

# CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM CHUNG

Mục tiêu

- *Hiểu được tính chất đặc biệt của nghệ thuật âm nhạc*
- *Biết và vận dụng phương pháp để phân tích tác phẩm âm nhạc*
- *Có khái niệm đơn giản về hình thức & thể loại âm nhạc*

## 1.1. Tính chất đặc biệt của nghệ thuật âm nhạc

Cũng như những loại hình nghệ thuật khác: hội họa sử dụng đường nét, màu sắc, Văn thơ sử dụng sức mạnh của ngôn từ, âm nhạc là nghệ thuật của âm thanh

Từ âm thanh phong phú của cuộc sống loài người đã sáng tạo và ngày càng hoàn thiện nghệ thuật âm nhạc để phản ánh mọi hoạt động của con người bằng ngôn ngữ riêng dựa trên 2 yếu tố cơ bản là giai điệu và nhịp điệu

Nội dung tác phẩm âm nhạc từ dân gian đến chuyên nghiệp đều biểu hiện những suy tư của con người trước hiện thực khách quan mối quan hệ giữa cá nhân với xã hội , giữa người với người

## 1.2. Những nguyên tắc chung trong phương pháp phân tích tác phẩm

Muốn phân tích một tác phẩm âm nhạc dù nhỏ nhất như một bài hát tập thể, một làn điệu dân ca cho đến những tác phẩm có quy mô lớn như một bản giao hưởng có nhiều chương .. đòi hỏi người học phải hiểu biết rộng và toàn diện. Ngoài những hiểu biết về lịch sử xã hội nói chung, cần có những kiến thức về âm nhạc như lý thuyết âm nhạc cơ bản, hoà âm, phức điệu, tính năng nhạc cụ ...đồng thời từng nghe một lượng tác phẩm nhất định.Tùy vào đối tượng phân tích mà vận dụng những hiểu biết ấy của mình trong thực hành nghiên cứu

Phân tích một tác phẩm âm nhạc trước hết phải nghiên cứu toàn diện, tổng hợp trong phạm vi nhiều vấn đề chứ không chỉ giới hạn ở cấu trúc tác phẩm ấy

### 1.3. Phân biệt giữa hình thức và thể loại

Khái niệm về hình thức âm nhạc theo tư duy rộng là sự vang lên toàn bộ một tác phẩm âm nhạc từ âm thanh đầu tới âm thanh cuối với các yếu tố của nó là giai điệu , hòa âm, tiết tấu, nhịp độ, âm sắc.....

Khái niệm hình thức âm nhạc theo tư duy hẹp là một quá trình chứa đựng các tác phần, các chủ đề của một tác phẩm. Trên cơ sở của quá trình ấy, các hình thức âm nhạc mẫu mực khác nhau được khẳng định như: hình thức một đoạn, hình thức hai đoạn, hình thức ba đoạn, rondo, biến tấu , sonate... Ở chương trình này chúng ta sẽ sử dụng thuật ngữ hình thức theo nghĩa hẹp để phân biệt cấu trúc khác nhau

Thể loại âm nhạc là những dạng, những kiểu tác phẩm có liên quan chặt chẽ trong phạm vi nhất định với các yếu tố diễn tả cơ bản của âm nhạc

- Hành khúc thường viết ở nhịp độ vừa phải, phù hợp với bước đi, lối tiến hành giai điệu thường xuất hiện quãng 4, quãng 5 với trường độ các âm giống nhau hoặc có chiasm đôi : Anh vẫn hành quân, Hành quân xa, Tiếng chuông và ngọn cờ
- Hành khúc tang lễ cũng có những đặc điểm như hành khúc nhưng viết ở nhịp độ chậm, biểu hiện sự đau thương, mất mát.....
- Hát ru thường có nhịp độ khoan thai, giai điệu du dương với lối tiến hành đi liền bậc, ít dùng những biến âm đột ngột và tiết tấu thường có tính chu kì hoặc tự do: Mẹ yêu con, Khúc nhạc ru F. Chopin
- Khúc hài hước thường có nhịp độ nhanh, sử dụng đảo phách ... : Chiếc xe lu, Thăng Bờm

Lịch sử phát triển của nghệ thuật âm nhạc đã chứng minh thể loại âm nhạc luôn được bổ sung những loại hình mới và được sinh ra trong những điều kiện lịch sử, xã hội nhất định. Thể loại âm nhạc cũng không tồn tại riêng biệt mà chúng thường có mối tương hỗ lẫn nhau. Trải qua thời gian, thể loại âm nhạc ngày càng hoàn thiện, phong phú với nhiều loại mới đáp ứng cho nhu cầu ngày càng cao của con người

## **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 1**

1. Hãy nêu những nguyên tắc chính để phân tích một tác phẩm âm nhạc
2. Hãy nêu một vài thể loại âm nhạc

### **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

Hãy tìm hiểu các ca khúc sau đây về xuất xứ của tác phẩm, ý nghĩa nội dung thông qua các nhân tố giai điệu, tiết tấu, nhịp điệu... để từ đó khẳng định tính chất thể loại:

- . Đỗ Nhuận: Hành quân xa, Việt Nam quê hương tôi
- . Văn Cao: Thiên Thai, Làng tôi
- . Hoàng Việt: Tình ca, Lên ngàn

## CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP DIỄN TẢ CƠ BẢN, CHỨC NĂNG TỪNG PHẦN CỦA HÌNH THỨC, SỰ PHÂN CHIA TRONG HÌNH THỨC

Mục tiêu

- *Biết được những khía cạnh quan trọng của từng phương pháp diễn tả cơ bản khi phân tích tác phẩm âm nhạc*
- *Biết cấu trúc và phân tích được các phần chính, các phần phụ, các chức năng khác nhau trong tác phẩm âm nhạc*
- *Giới thiệu sơ giản nhất về sự phân chia hình thức*

### 2.1. Những phương pháp diễn tả cơ bản

Phương pháp diễn tả cơ bản trong âm nhạc gồm: giai điệu, hòa âm, tiết tấu, nhịp độ, âm sắc, sắc thái, cường độ, cách cấu tạo... Tất cả những phương pháp diễn tả cơ bản đều quan hệ chặt chẽ với nhau, thống nhất cùng một lúc với vai trò của giai điệu

Do vậy khi phân tích một tác phẩm nào đó chúng ta cần phải xem xét tác động qua lại của tất cả các phương pháp diễn tả, nhưng sau đó cần phải phân tích tỉ mỉ từng yếu tố : giai điệu, tiết tấu, ... để tìm những nét độc đáo của hình tượng tác phẩm

#### 2.1.1. Giai điệu

Chiếm một vị trí quan trọng trong toàn bộ phương pháp diễn tả của âm nhạc bởi lẽ giai điệu tạo đường nét, hình tượng chính của tác phẩm

Giai điệu là sự trình bày một ý nhạc, sắp xếp trong một bè, thường diễn tả nội dung cơ bản của tác phẩm. Những tác phẩm âm nhạc nhiều bè, mỗi bè có một vai trò riêng nhưng giai điệu có ý nghĩa là bè dẫn dắt, tiêu biểu cho hình tượng tác phẩm

Trong giai điệu, âm điệu là khía cạnh chính nó thể hiện bản chất của giai điệu. Trong một tác phẩm âm nhạc giai điệu thường tiến hành theo kiểu lượn sóng, gồm các quãng đi lên và đi xuống, thăng bằng lẫn nhau

Người Hà Nội ( trích )

Nguyễn Đình Thi

Đấy hồ gươm Hồng Hà Hồ Tây Đấy lăng hồn núi sông ngàn năm

Giai điệu có quãng 4 , quãng 5 đi lên thường mang tính ca ngợi và kêu gọi

Tiếng gọi thanh niên

Lưu Hữu Phước

Này anh em ơi lên lên đến ngày giải phóng đồng lòng cùng nhau ta đi xả gì thân sống

MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

An Thuyên

Hát về những người mẹ việt nam hát về những người mẹ anh hùng đời dân hiển giống nòi

MÙA HOA PHƯỢNG NỮ

Hoàng Vân

Tu hú kêu tu hú kêu hoa gạo nở hoa phượng nữ đây ước mơ hy vọng



Quãng 4 , quãng 5 trong tiếng gọi thanh niên thể hiện tính kêu gọi ngược lại ở bài mẹ VN anh hùng của An Thuyên mang tính ca ngợi về người mẹ VN , giai điệu trữ tình như lời khẳng định, quãng 4 trong “Mùa hoa phượng nở” của Hoàng Vân được tác giả lặp đi lặp lại trong lối tiến hành giai điệu khi đi lên khi phản hồi thể hiện tính chất rộn ràng nhịp nhàng của mùa hoa phượng với tiếng kêu của chim Tu Hú

**NGƯỜI LÀ NIỀM TIN TẮT THẮNG**

*Chu Minh*

Người là niềm tin tất thắng sáng ngời

Khi giai điệu tiến hành đi lên liên tục với cường độ tăng dần thường tạo tính căng thẳng ngược lại tiến hành giai điệu đi xuống cường độ âm thanh sẽ giảm dần

**BÀI CA HY VỌNG**

*Văn Kỳ*

Bốn phương gió mùa buồn thương mùa đông về mây mù

Bước đi liên bậc là dạng chính của sự chuyển động, tạo cho giai điệu trôi chảy nhịp nhàng

**TRỜI ĐÃ SÁNG RỜI**

*Nhạc Pháp*

Trời đã sáng rồi trời đã sáng rồi đây đi thôi....

**NHẠC RỪNG** **Hoàng Việt**

Các cu cúa cu chìm rừng ca trong nắng

Giai điệu của tác phẩm có thể chia thành những phần nhỏ, có tính độc lập, hoàn thiện ở một chừng mực nào đó gọi là làn sóng giai điệu. Làn sóng giai điệu có thể rất ngắn gồm vài âm, có thể dài trong một số nhịp

Làn sóng giai điệu đi lên đến điểm cao nhất gọi là cao trào. Cao trào chính là điểm quan trọng nhất có ý nghĩa chung cho toàn bộ hình thức và thường xuất hiện ở vị trí  $\frac{3}{4}$  tác phẩm gọi là điểm chia vàng

**HÀ NỘI NIỀM TIN YÊU VÀ HY VỌNG** **Phan Nhân**

Hà Nội mến yêu của ta thủ đô mến yêu của ta là  
ngôi sao mãi rạng rỡ...

### 2.1.2. Hòa âm

Là một trong những phương pháp diễn tả cơ bản quan trọng nhất là động lực sinh ra hình thức âm nhạc và làm rõ nét hình tượng âm nhạc. Ba khía cạnh quan trọng nhất của hòa âm

- Bổ sung làm rõ giai điệu
- Tạo màu sắc
- Công năng

Hòa âm có liên quan chặt chẽ với giai điệu, tạo màu sắc cho giai điệu. Sự thay đổi thường xuyên của hòa âm làm cho giai điệu có tính căng thẳng, không ổn định, ngược lại hòa âm ít thay đổi giai điệu thường có tính dàn trải, êm ả. Trong tác phẩm âm nhạc lớn như giao hưởng, sonate ... hòa âm là một trong nhân tố tạo tính tương phản và thống nhất cho tác phẩm, đồng thời có những bài ca lứa tuổi học trò hoặc các ca khúc thường gặp trong cuộc sống, các tác giả dùng đến các phương pháp chuyển giọng mới hoặc chuyển tạm rồi chuyển về giọng chính ban đầu

VD bài Người Hà Nội của Nguyễn Đình Thi

G - gmoll - G dur - C dur - G dur

### **2.1.3. Tiết tấu**

Là một trong những phương pháp diễn tả của âm nhạc, được phát triển rất sớm khi giai điệu và thang âm còn chưa định hình. Vai trò của tiết tấu trong sự phát triển của hình thức âm nhạc còn tùy thuộc vào tính chất thể loại của tác phẩm, hình tượng âm nhạc và phong cách

### **2.1.4. Âm sắc**

Là màu sắc của âm thanh, phụ thuộc vào nguồn gốc âm thanh phát ra, người ta phân thành âm sắc của giọng người và âm sắc của các nhạc cụ.

Âm sắc còn liên quan đến âm vực của giai điệu. Mỗi giai điệu nếu tiến hành ở mỗi âm vực khác nhau có mức độ căng thẳng, sáng tối khác nhau để miêu tả hình tượng âm nhạc, sẽ phù hợp với âm sắc, âm vực của từng nhạc cụ

### **2.1.5. Nhịp độ**

Nhịp độ liên quan với tiết tấu, là nhân tố tạo nên sự chuyển động trong âm nhạc. Tiết tấu xác định về thời gian giữa các âm còn nhịp độ có ảnh hưởng đến đặc tính của tác phẩm âm nhạc. Nhịp độ nhanh làm âm nhạc sinh động, linh hoạt. Nhịp độ chậm tạo sự bình ổn thư thái

### **2.1.6. Âm vực**

Âm vực có ảnh hưởng nhất định đến giai điệu, nhất là âm sắc nên mỗi nhạc cụ , mỗi âm khu có một màu sắc riêng, phù hợp với từng hình tượng, khía cạnh khác nhau của tình cảm

### **2.1.7. Cường độ**

Cường độ là một phương pháp diễn tả của âm nhạc, dùng để xác định độ to nhỏ của âm thanh. Giai điệu tiến hành đi lên thường đòi hỏi tăng dần và ngược lại

### **2.1.8. Cách cấu tạo**

Là phương thức trình bày, tổ chức âm thanh của tác phẩm, có 2 dạng: một bè và nhiều bè

Một bè được phân thành 3 kiểu khác nhau : bè đơn, đồng âm và tăng đôi âm trong một vài quãng 8

Nhiều bè : chia thành 3 kiểu khác nhau:

- Chủ điệu là tác phẩm cấu tạo nhiều bè nhưng trong đó một bè có ý nghĩa dẫn dắt còn bè kia có tính chất đệm
- Bè tông là tác phẩm cấu tạo nhiều bè trong đó có một bè mang ý nghĩa dẫn dắt còn bè khác trình bày biến hóa, họa lại những âm điển hình nhất của bè chính
- Phức điệu là tác phẩm cấu tạo nhiều bè phức tạp nhất bởi các bè đều phát triển và là những bè độc lập

## **2.2. Chức năng từng phần của hình thức âm nhạc**

Mỗi tác phẩm âm nhạc có cấu trúc nhỏ nhất hoặc lớn đều có 3 phần chính : phần trình bày, phần giữa và phần tái hiện, ngoài ra tùy từng tác phẩm có thêm các phần phụ : mở đầu, nối tiếp và phần kết ( coda)

### **2.2.1. Phần mở đầu**

Phần mở đầu có chức năng chuẩn bị cho sự xuất hiện các phần chính, phần này không ổn định, về cấu trúc cũng không hoàn thiện để hướng người nghe đến các phần tiếp theo

Khuôn khổ phần mở đầu ngắn, có thể dài tùy theo ý đồ của tác giả ( bài : Đi học của Bùi Đình Thảo)

### **2.2.2. Phần trình bày**

Là phần chính của hình thức, giữ chức năng trần thuật, cấu trúc rõ ràng, có tính ổn định và thống nhất chất liệu chủ đề, giọng

Qua phần trình bày của ca khúc : Tháng ba học trò – Hàn Ngọc Bích ( xem sách trang 30: Nguyễn Thị Nhung – Hình thức và thể loại âm nhạc 1 – NXBĐHSP)

Chúng ta thấy câu 1 & câu 2 có 8 ô nhịp, âm hình tiết tấu giống nhau, phần trình bày ổn định ở giọng Fa trưởng, câu 1 kết bậc V câu 2 kết I

**2.2.3. Phần nối tiếp** : có chức năng liên kết hai chủ đề khác nhau, với nhiệm vụ dẫn dắt hướng tới phần tiếp theo chuẩn bị cho sự xuất hiện chất liệu chủ đề mới ở giọng mới, về khuôn khổ có thể ngắn hoặc dài tùy theo tác phẩm

**2.2.4. Phần giữa** : là trung tâm của hình thức, phụ thuộc vào cách tiến hành và nội dung của chủ đề và được chia thành 2 dạng chính

a. Phần giữa là phát triển : âm nhạc phần này dựa trên cơ sở chất liệu phần trình bày nhưng có biến đổi : Hồng Đăng- kỷ niệm tp tuổi thơ ( xem sách trang 31: Nguyễn Thị Nhung – Hình thức và thể loại âm nhạc 1 – NXBĐHSP)

b Phần giữa là tương phản: xuất hiện chất liệu chủ đề mới khác với phần trình bày và thường chuyển sang giọng mới ; qua bài hát Đường chúng ta đi – Huy Du

**2.2.5. Phần tái hiện** : có chức năng tạo tính thống nhất và hoàn thiện tác phẩm bằng cách họa lại chất liệu chủ đề, có 2 cách tái hiện :

- Tái hiện nguyên dạng
- Tái hiện có thay đổi ( Tái hiện biến tấu)

**2.2.6. Phần kết** ; Tóm tắt những đường nét chính của chất liệu chủ đề, tạo sự cân bằng, ổn định về khuôn khổ có thể dài hoặc ngắn tùy thuộc vào tác phẩm

**2.3 Sự phân chia trong hình thức âm nhạc** : ngắt, cơ cấu, phần, môtip, tiết nhạc, câu nhạc

### **2.3.1. Ngắt, cơ cấu, phần :**

a. Ngắt : là sự phân chia hình thức thành từng bộ phận được thể hiện bằng một dấu lặng, sự ngưng lại của âm có trường độ dài hơn, một nét nhạc có tiết tấu mang tính chu kì ( Nhạc rừng – Hoàng Hiệp)

b. Cơ cấu : là một bộ phận của hình thức, có mức độc lập và sự hoàn thiện khác nhau không phụ thuộc khuôn khổ

c. Phần : là một bộ phận của hình thức có sự hoàn thiện nhất định

**2.3.2. Môtip** : là một tổ âm bao quanh phách mạnh, giữ vai trò dẫn dắt chứa đựng nét điển hình về âm điệu, tiết tấu ( xem bài hát chim cúc cu – Bùi Anh Tú trang 30: Nguyễn Thị Nhung – Hình thức và thể loại âm nhạc 1 – NXBĐHSP)

**2.3.3. Tiết nhạc** : thường gồm 2 môtip, có tính độc lập và hoàn thiện nhất định – có tiết nhạc bao gồm nhiều môtip và cũng có tiết nhạc không chia được môtip

**2.3.4. Câu nhạc** : có khuôn khổ lớn hơn tiết nhạc và môtip ( thường 2 tiết nhạc) có cấu trúc độc lập và hoàn chỉnh, tùy theo chức năng mà câu nhạc có cách kết khác nhau : chủ, át đôi lúc kết lửng

## CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 2

1. Hãy trình bày những phương pháp diễn tả cơ bản của âm nhạc
2. Vai trò và ý nghĩa của hòa âm trong tác phẩm âm nhạc
3. Hãy trình bày chức năng từng phần của hình thức âm nhạc
4. Ý nghĩa, vai trò của âm sắc, nhịp độ, cường độ...
5. Thế nào là: môtip, tiết nhạc, câu nhạc? cho ví dụ

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

Từ các tác phẩm sau:

Cao Minh Khanh: Chiều thu nhớ trường

Hàn Ngọc Bích: Tháng Ba học trò

Văn Cao: Làng tôi

Huy Du: Đường chúng ta đi

Nguyễn Hải: Khúc ca bốn mùa

Bằng những kiến thức đã học trong chương 2, hãy phân tích các tác phẩm trên về các vấn đề:

- Tìm hiểu và phân chia thành các câu nhạc, tiết nhạc, môtip
- Các phương pháp diễn tả: Giai điệu, giọng, tiết tấu, nhịp độ
- Phân chia thành từng phần: Phần trình bày, phần giữa, phần tái hiện và các phần phụ

## CHƯƠNG 3 HÌNH THỨC MỘT ĐOẠN ĐƠN

Mục tiêu

- Hiểu được khái niệm và chức năng hình thức một đoạn đơn
- Nhận biết được cấu trúc hình thức và phân tích được các ca khúc viết ở hình thức một đoạn đơn
- Biết ứng dụng của hình thức một đoạn đơn

### 3.1. Khái niệm chung

#### 3.1.1. Ví dụ

**HÀ NỘI MẾN YÊU** *Thanh Hải*

Em yêu Hà Nội xanh thêm những hàng cây yêu sao Hà Nội ba  
sáu phố phường xa yêu sao Hà Nội màu nước biển hồ gươm xanh xanh một hồ soi  
bóng tháp rùa xanh

Phần trình bày của bài Hà Nội mến yêu gồm 9 ô nhịp với 2 câu nhạc, câu 1 kết bậc III, câu 2 kết trọn về âm chủ của giọng Rê trưởng, cả 2 câu nhạc đều có âm hình tiết tấu như nhau, cao độ câu 2 mô phỏng câu 1 nhưng ở âm vực thấp hơn. Phần trình bày được viết ở hình thức 1 đoạn đơn với nội dung miêu tả tình cảm của các em thiếu nhi trước vẻ đẹp thiên nhiên và di tích của Hà Nội

Hành quân xa – Đỗ Nhuận

(Trang 18 sách hình thức và thể loại âm nhạc)



Bài Hành quân xa của Đỗ Nhuận được viết với hình thức 1 đoạn đơn gồm 2 câu nhạc, mỗi câu phân thành 2 tiết nhạc gồm 4 ô nhịp. Câu 1 kết ở bậc V, Câu II kết chủ giọng Sol trưởng, Tác giả sử dụng quãng 4 trong từng tiết nhạc với tính chất nhịp đi thể hiện tính chất hành khúc, miêu tả ý chí chiến đấu của bộ đội ta trong kháng chiến chống quân xâm lược

LÀNG TÔI VĂN CAO

Làng tôi xanh bóng tre rừng tiếng chuông ban chiều tiếng chuông nhà thờ rung  
đôi đang vui đồng quê yêu dấu bóng cau với con thuyền một dòng sông

Bài Làng tôi của Văn Cao với 8 ô nhịp đầu là 1 đoạn nhạc gồm 2 câu nhạc, câu 1 được kết ở bậc V, câu 2 kết chủ với giọng chính là Đô trưởng, lối tiến hành tiết tấu ở 2 câu như nhau, còn về lối tiến hành giai điệu của câu 2 là mô phỏng giai điệu câu 1. Đoạn nhạc giữ chức năng trần thuật trình bày chủ đề của bài hát tạo hình tượng âm nhạc du dương nhẹ nhàng êm ả của cảnh đồng quê

### 3.1.2. Định nghĩa

Đoạn nhạc (một đoạn đơn) là hình thức nhỏ nhất, trình bày một tư duy âm nhạc hoàn chỉnh, là một cơ cấu âm nhạc phát triển tương đối hoàn thiện, có mức độ cao của tính thống nhất về chủ đề, về các phương pháp diễn tả âm nhạc. Tính thống nhất chủ đề biểu hiện qua các xử lý âm điệu, tiết tấu và thường kết trọn ở giọng ban đầu (giọng chính) hoặc kết trọn ở giọng chuyển gần

### 3.2 Các dạng cấu trúc phổ biến

**3.2.1. Đoạn có cấu trúc nhắc lại:** gồm 2 câu nhạc, câu thứ 2 nhắc lại câu thứ 1. Thủ pháp nhắc lại có thể nguyên dạng hoặc biến đổi. Trong nhiều trường hợp câu thứ 1 kết át (kết nửa) đôi khi kết lửng (ngoài bậc I và V) câu thứ 2 kết chủ hoặc ở giọng chuyển gần. Loại cấu trúc này phù hợp ở những tác phẩm có tính chất vũ khúc, hành khúc

VD bài hát Chiến sỹ tỵ hon

## CHIẾN SĨ TỊ HON

Theo bài : Cùng nhau đi hồng bình

Nhạc : ĐÌNH NHƯ

Lời mới : VIỆT ANH

Nhịp đi



Kèn vang đây đoàn quân. Đều chân ta cùng  
bước. Cờ sao đi đằng trước. Ta vác súng theo  
sau. Nào ta đi cùng nhau. Đều chân theo nhịp  
trống. Các chiến sĩ ấ hon hát vang lên nào.

Bài hát mang tính chất quần chúng, thuộc thể loại hành khúc, có cấu trúc hình thức một đoạn đơn nhắc lại với 2 câu nhạc cân phương gồm 16 ô nhịp, câu 1 gồm 8 ô nhịp kết bậc II, câu thứ 2 nhắc lại gần như hoàn toàn giống câu 1

**3.2.2. Đoạn nhạc có cấu trúc không nhắc lại :** gồm 2 câu nhạc, nhưng câu 2 tiếp tục phát triển hoặc tương phản so với câu 1

VD bài Hành quân xa của Đỗ Nhuận

**3.2.3. Đoạn nhạc gồm 3 câu thường ít gặp,** câu 1 và câu 2 tương phản nhau qua âm điệu, tiết tấu và cách tiến hành kết câu. Câu 1 kết át, câu 2 kết hạ át câu 3 kết chủ làm cho đoạn nhạc thống nhất, ổn định

VD: Trái đất này là của chúng em - Trương Quang Lục

**3.3. Ứng dụng** Hình thức một đoạn đơn thường giữ chức năng là phần trình bày của hình thức lớn hơn nó : PTB của 2 đoạn , 3 đoạn , chủ đề của hình thức Rondo , đồng thời còn được dùng cấu trúc một cấu trúc độc lập

### 3.4. Những bổ sung thêm về cấu trúc

#### 3.4.1. Đoạn nhạc cân phương và không cân phương

Đoạn nhạc cân phương là đoạn nhạc gồm 2 câu, trong đó mỗi câu có số lượng nhịp giống nhau thể hiện qua các số chẵn : 4 nhịp + 4 nhịp , 8 nhịp + 8 nhịp ....

Đoạn nhạc không cân phương là những đoạn nhạc có các câu nhạc tiết nhạc , môtip không cân bằng về khuôn khổ

#### 3.4.2. Tính chu kì , tổng hợp , chia nhỏ trong cấu trúc

a. Tính chu kì của cấu trúc là sự liên hoàn của hai hay nhiều cấu trúc có khuôn khổ như nhau

VD Em là hoa hồng nhỏ – Trịnh Công Sơn

*EM LÀ HOA HỒNG NHỎ* *Trịnh Công Sơn*

em sẽ là mùa xuân của mẹ em sẽ  
là màu nắng của cha em đến trường học  
bao điều lạ mới biết cười là những nụ hoa

b. Tổng hợp là lời cấu trúc gồm 2 nhân tố: nhân tố đầu có cấu trúc chu kì, nhân tố thứ 2 có khuôn khổ bằng tổng số nhân tố đầu

*XÓN XAO MÙA XUÂN* *Huy Trân*

Muốn cánh hoa đưa nỡ kheo sắc hương ngọt ngào chào mùa xuân đến thắm những cánh  
chim tuổi xanh

c. Chia nhỏ trong cấu trúc là lối kết cấu ngược với tổng hợp gồm một cơ cấu lớn không phân chia nhỏ ra được tiếp theo là những cơ cấu phân thành 2, có tính chu kì giống nhau

**3.4.3. Một vài đoạn nhạc thường gặp trong dân ca người Việt (Sinh viên tham khảo sách giáo khoa Hình thức và thể loại âm nhạc trang 52 – 58 )**

### **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 3**

1. Hãy trình bày khái niệm về hình thức một đoạn đơn
2. Hãy nêu các dạng hình thức một đoạn đơn. Cho ví dụ
3. Ứng dụng hình thức một đoạn đơn.

### **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

Phân tích cấu trúc ( motif, tiết nhạc, câu nhạc) và ghi sơ đồ cấu trúc các ca khúc sau đây:

- Phạm Tuyên: Tiếng chuông và ngọn cờ ( 16 nhịp đầu)
- Xuân Giao: Em mơ gặp bác Hồ
- Phan Trần bằng: Bài ca đi học
- Đinh Nhu: Cùng nhau đi hồng binh
- Nguyễn Hải: khúc ca bốn mùa( 16 ô nhịp đầu)
- Trinh Công Sơn: Em là hoa hồng nhỏ ( 10 ô nhịp đầu)
- Mozart: Khát vọng mùa xuân ( 8 ô nhịp đầu)
- Nguyễn Ngọc Thiệp: Ngày đầu tiên đi học ( 16 ô nhịp đầu)

## CHƯƠNG 4: HÌNH THỨC HAI ĐOẠN ĐƠN

Mục tiêu

- Hiểu được khái niệm và chức năng hình thức hai đoạn đơn
- Nhận biết được cấu trúc, hình thức và phân tích được các ca khúc viết ở hình thức hai đoạn đơn
- biết ứng dụng của hình thức hai đoạn đơn

### 4.1. Khái niệm chung

#### 4.1.1. Ví dụ

Em là hoa hồng nhỏ của Trịnh Công Sơn ( trang 62 sách Hình thức và thể loại âm nhạc)

Là bài hát ca ngợi tình cảm trong sáng, thơ ngây của các em nghĩ về gia đình , nhà trường , thiên nhiên . Bài hát gồm 2 đoạn , mỗi đoạn có 2 câu

Đoạn thứ nhất là một đoạn nhạc với lối cấu trúc nhắc lại gồm 2 câu nhạc cân phương (  $2n+2n+2n$  và  $2n+2n+2n$  ) , ô nhịp thứ 7 xuất hiện nốt Đô thăng để li điệu sang giọng Rê trưởng và câu nhạc kết bậc I ở giọng mới, câu 2 nhắc lại nguyên dạng câu thứ nhất với ca từ mới, thay đổi giai điệu ở ô nhịp 7 để kết trọn về âm chủ của giọng chính G dur

Đoạn thứ 2 : ngắn hơn so với đoạn 1, câu 1 có 6 ô nhịp, chi thành 3 tiết nhạc, mỗi tiết nhạc có 2 môtip, tiết thứ 3 không chia thành môtip được (  $1n+1n$  .  $1n+1n$  .  $2n$ ). Đầu câu 1 của đoạn 2 mang âm hưởng của giọng Em, câu thứ 2 của đoạn 2 tái hiện lại câu thứ 2 đoạn 1 chỉ khác chỗ ô nhịp thứ 7 kết trọn về âm chủ G dur

Tiếng chuông và ngọn cờ của Phạm Tuyên ( trang 63 sách Hình thức và thể loại âm nhạc)

Là bài hát ở thể loại hành khúc gồm 2 đoạn , mỗi đoạn gồm 2 câu nhạc . Đoạn 1 viết ở giọng rê thứ với tính chất nhịp đi, câu thứ 1 có 2 tiết nhạc , tương phản với lối

tiền hành giai điệu , tiết 1 giai điệu tiến hành đi xuống dần, tiết 2 từ âm chủ giai điệu đi lên dần và kết ở bậc V, Câu thứ 2 cũng có 2 tiết nhạc, âm hình tiết tấu tiết 1 câu 2 giống âm hình tiết tấu tiết 1 câu 1 và cuối tiết 2 câu 2 kết về âm chủ

Đoạn 2 chuyển về giọng Rê trưởng, âm nhạc có tính chất sáng sủa, nhộn nhịp, đoạn nhạc cũng có gồm 2 câu nhạc với lối cấu trúc nhắc lại, câu 1 đoạn 2 kết lửng còn câu 2 đoạn 2 kết về âm chủ với tính chất của điệu trưởng là Rê trưởng . Nếu không tính ô nhịp cuối cùng thì toàn bộ bài hát có cấu trúc câu cân phương , mỗi câu có 8 ô nhịp

**4.1.2. Định nghĩa hình thức hai đoạn đơn :** gồm 2 phần , mỗi phần không vượt quá khuôn khổ một đoạn nhạc với cấu trúc như sau:



Hai phần của hình thức có chức năng khác nhau

Đoạn thứ 1 là phần trình bày ( a ) giữ chức năng trần thuật chủ đề và cấu trúc ở hình thức một đoạn đơn , thường kết trọn ở giọng chính ban đầu hoặc chuyển sang giọng mới

Đoạn 2 ( b ) có chức năng phức tạp hơn tùy thuộc sự phát triển chủ đề để chia thành các giọng cấu trúc khác nhau. Đoạn này vừa giữ chức năng của phần giữa và phần tái hiện hay kết của hình thức và có cấu trúc ở hình thức đoạn nhạc

## **4.2. Các dạng cấu trúc của hình thức hai đoạn đơn**

### **4.2.1. Ví dụ** Hà Nội mùa xuân của Văn Ký

Có cấu trúc hình thức 2 đoạn đơn , gồm 2 phần (a,b) , mỗi phần là một đoạn đơn trong đó câu thứ 2 đoạn 2 nhắc lại câu thứ 1 đoạn 1. Đây là một ca khúc nghệ thuật, trữ tình viết về tình yêu lứa đôi, âm nhạc có tính dân trí du dương, bay bổng được thể

hiện qua lối tiến hành giai điệu và âm hình tiết tấu gần giống nhau ở các câu nhạc, trừ câu 1 đoạn 2 với tính chất dồn tiết tấu để dẫn tới cao trào ở nhịp 24 và chuyển sang giọng F dur

Đoạn 1 là đoạn nhạc gồm 2 câu nhạc cấu trúc nhắc lại mỗi câu 8 ô nhịp, câu 2 nhắc lại mô phỏng về cao độ và cuối câu li điệu sang giọng F dur sau đó mở rộng 2 ô nhịp trên âm rãi của hợp âm Bb dur

Đoạn 2 có 2 câu, câu 2 tái hiện gần nguyên dạng của câu 1 đoạn 1 chỉ thay đổi những nhịp cuối cùng để kết trọn về giọng Bb dur

Thuyền và biển của Phan Huỳnh Điểu ( trang 70 sách hình thức và thể loại âm nhạc)

Một ca khúc mang tính triết lí sâu sắc, ca ngợi tình yêu lứa đôi được viết ở hình thức 2 đoạn đơn không tái hiện

Đoạn 1 gồm 2 câu nhạc, cấu trúc nhắc lại, mỗi câu có 2 tiết nhạc, mỗi tiết dài 3 ô nhịp. Câu 2 chỉ nhắc lại môtip đầu sau đó biến đổi lối tiến hành giai điệu

Đoạn 2 tiếp tục phát triển chất liệu từ đoạn 2, gồm 2 câu nhạc, mỗi câu có 2 tiết nhạc, mỗi tiết nhạc dài 4 ô nhịp, tiết 2 câu 2 được nhắc lại mô phỏng có giá trị là phần kết của toàn tác phẩm

Cùng anh tiến quân trên đường dài - Huy Du ( trang 71 sách hình thức và thể loại âm nhạc)

Ca khúc ca ngợi về người anh hùng Nguyễn Viết Xuân. bài hát có cấu trúc là hình thức hai đoạn đơn không tái hiện, gồm 2 phần tương phản

Đoạn 1 ca ngợi quê hương người anh hùng, âm nhạc vang lên chậm rãi, tha thiết, gồm 2 câu nhạc trong đó câu 2 nhắc lại câu 1 chỉ khác với lối tiến hành kết câu với lời ca mới. Câu 1 kết ở bậc V câu 2 kết ở bậc I của giọng La thứ. Cả 2 câu đều có cấu trúc giai điệu và khuôn khổ như nhau. Mỗi câu có 3 tiết nhạc trong đó tiết 1 và tiết 3 không chia thành môtip (  $4n + 2n + 2n + 3n$  ). Tính chất âm nhạc của đoạn 2 tương phản với đoạn 1 bằng cấu trúc tiết tấu sử dụng nốt chấm đôi xen kẽ với âm hình tiết chùm 3, tạo tính thúc dục khẩn trương mạnh mẽ



Đoạn 2 gồm 2 câu nhạc, câu 1 có 3 tiết nhạc, trong đó tiết 1 dài 4 ô nhịp, phân thành 2 môtip, câu 2 nhắc lại nguyên dạng câu 1, chỉ thay lại lời ca và tiết thứ 3 của câu này được họa lại một lần nữa với lời ca mới và trở về âm chủ của giọng la thứ

Sơ đồ cấu trúc câu 1, câu 2 đoạn 2 như sau

<i>Câu 1 đoạn 2</i>	<i>Câu 2 đoạn 2</i>
$2n+2n. 2n+1n+2n. 2n+2n$	$2n+2n. 2n+1n+2n. [2n+2n]$

#### 4.2.2. Các dạng cấu trúc của hình thức hai đoạn đơn

Hình thức 2 đoạn đơn có 2 dạng cấu trúc chính là : 2 đoạn đơn có tái hiện và không tái hiện

- Hình thức hai đoạn tái hiện gồm 2 phần mỗi phần là hình thức một đoạn đơn. Đoạn 1 giữ chức năng phần trình bày, đoạn 2 thực hiện chức năng phức tạp hơn. Câu 1 của đoạn 2 là phần giữa của hình thức, câu 2 luôn họa lại chất liệu của chủ đề của đoạn 1, giữ chức năng là phần tái hiện
- Hình thức hai đoạn đơn không tái hiện được chia thành 2 dạng: phát triển và tương phản, có nghĩa đoạn 2 của hình thức này phát triển chất liệu từ đoạn 1 hoặc đoạn 2 xuất hiện chất liệu chủ đề mới tương phản với đoạn 1. Tuy nhiên giữa 2 đoạn của hình thức cần có mối liên quan nhất định, thể hiện rõ nhất trong lối tiến hành kết của toàn tác phẩm trở về giọng chính ban đầu hoặc chuyển sang giọng mới gần

#### 4.3. Các phần phụ và sự nhắc lại các phần chính của hình thức hai đoạn đơn

##### 4.3.1. Các phần phụ hình thức hai đoạn đơn

Hình thức hai đoạn đơn bao gồm 2 đoạn nhạc, trong đó mỗi đoạn nhạc có chức năng khác nhau: phần trình bày, phần giữa, phần tái hiện. Tuy nhiên, ngoài những phần chính đó tùy từng tác phẩm còn thấy các phần phụ : phần mở đầu, nối tiếp, kết ( coda).

các phần phụ này chức năng liên kết các phần chính của hình thức góp phần hoàn chỉnh hình tượng âm nhạc

VD Đi học – Bùi Đình Thảo

**4.3.2. Sự nhắc lại từng phần ( Sinh viên tự tham khảo nội dung trên sách Hình thức và thể loại âm nhạc trang 75 – Nội dung bài hát : tập ca khúc thiếu nhi – nhiều tác giả)**

#### **4.4. Ứng dụng của hình thức hai đoạn đơn:**

Hình thức hai đoạn đơn dùng để cấu trúc cho tác phẩm khí nhạc đặc biệt cho thanh nhạc. Nhiều bài ca kể cả ca khúc có phần đệm Piano thường viết ở hình thức hai đoạn đơn, ngoài ra còn dùng để xây dựng chủ đề cho hình thức biến tấu, rondo và một phần của hình thức 3 đoạn phức

## CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 4

1. Hãy trình bày khái niệm về hình thức hai đoạn đơn
2. Hãy nêu các dạng hình thức hai đoạn đơn. Cho ví dụ
3. Ứng dụng hình thức hai đoạn đơn.
4. Hãy tìm các ví dụ tác phẩm để chứng minh cho sự nhắc lại từng phần nguyên dạng hay nhắc lại có thay đổi của hình thức hai đoạn đơn

## CÂU HỎI THẢO LUẬN

Phân tích cấu trúc ( môtip, tiết nhạc, câu nhạc) và ghi sơ đồ cấu trúc các ca khúc sau đây

- Văn Cao: Làng tôi, tiến quân ca
- Khánh Vinh – Lệ Bình: Tia nắng hạt mưa
- Cao Minh Khanh: Hành khúc mùa hè, Chiều thu nhớ trường
- Vũ Trọng Tường: Mùa thu ngáy khai trường
- Nguyễn Hải: khúc ca bốn mùa
- Mozart: Khát vọng mùa xuân
- Nguyễn Ngọc Thiện: ngày đầu tiên đi học
- Lê Quốc Thắng: Mái trường mến yêu

## CHƯƠNG 5: HÌNH THỨC BA ĐOẠN ĐƠN

Mục tiêu

- Hiểu được khái niệm và chức năng hình thức ba đoạn đơn
- Nhận biết được cấu trúc, hình thức và phân tích được các ca khúc viết ở hình thức ba đoạn đơn
- Biết ứng dụng của hình thức ba đoạn đơn

### 5.1. Khái niệm chung

**5.1.1. Ví dụ:** Nguyễn Đức Toàn - Biết ơn chị Võ Thị Sáu (trang 79 sách hình thức và thể loại âm nhạc)

Là tác phẩm ca ngợi người anh hùng liệt sĩ Võ Thị Sáu đã hiến dâng cuộc đời mình cho độc lập tự do của tổ quốc, bằng một nét giai điệu đẹp, mềm mại và có các quãng liền bậc đã quán xuyên toàn bộ tác phẩm. bài hát gồm 3 phần trong đó phần 3 nhắc lại nguyên dạng phần 1 nhưng với lời ca mới

Đoạn 1 và đoạn tái hiện có lối kết gổ ( kết thúc câu 1 đồng thời bắt đầu câu 2 )

Đoạn 2 tiếp tục phát triển lối tiến hành giai điệu , bằng thủ pháp mô phỏng cao độ tạo cho giai điệu mềm mại hơn

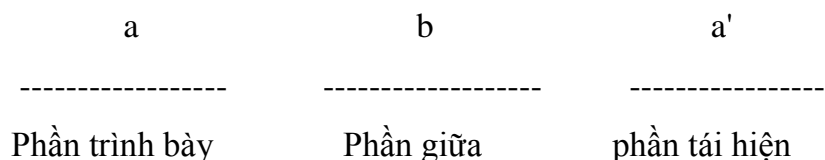
Sơ đồ cấu trúc như sau

đoạn a		đoạn b		đoạn a'	
câu 1	câu 2	câu 1	câu 2	câu 1	câu 2
$2n+2n$	$2n+2n$	$2n+2n$	$2n+2n$	$2n+2n$	$2n+2n$

### 5.1.2. Định nghĩa

Hình thức ba đoạn đơn gồm ba phần, mỗi phần không vượt quá khuôn khổ một đoạn , có chức năng độc lập riêng biệt khác nhau

Đoạn 1 ( a ) giữ chức năng trình bày , đoạn 2 ( b ) giữ chức năng phần giữa đoạn 3 ( a' ) là phân tái hiện của hình thức , sơ đồ như sau:



## 5.2. Các dạng cấu trúc của hình thức ba đoạn đơn

### 5.2.1. Ví dụ: Phần trắng - Vĩnh Cát (trang 83 sách hình thức và thể loại âm nhạc)

NS Vĩnh Cát ca ngợi các nhà sư phạm qua bài phần trắng của mình, bằng nét giai điệu đẹp, bay bổng của nhịp 6/8 được viết ở giọng rê thứ chủ đề chính toàn bài đã gây được ấn tượng mạnh mẽ phù hợp với nội dung lời ca vang lên trong 7 ô nhịp đầu của tác phẩm và kết ở bậc V của giọng rê thứ

Đoạn a gồm 2 câu nhạc trong đó câu 2 mô phỏng lại về cao độ từ câu 1 và kết trọn về bậc I

Đoạn b phát triển chất liệu từ đoạn trình bày nhưng chia thành 3 câu nhạc (4n+5n+5n) tính chất âm nhạc đoạn b sôi động , kích thích

Đoạn a' tái hiện được tác giả sử dụng lối nhắc lại mô phỏng phần trình bày, tạo cao trào, nhấn mạnh mô típ chính của chủ đề ở câu thứ nhất của đoạn này dài 4 ô nhịp, câu 2 giai điệu tiến hành dần dần đi xuống và kết ở bậc II . Phần coda được nhắc lại motif chính của chủ đề

### 5.2.2. Các dạng cấu trúc phổ biến của hình thức ba đoạn đơn

Hình thức ba đoạn có 2 dạng cấu trúc phổ biến tùy thuộc vào đặc điểm , nội dung âm nhạc của phần giữa ( đoạn b) đó là phát triển hoặc tương phản

- Hình thức ba đoạn đơn phát triển có nghĩa phần giữa của hình thức phát triển chất liệu từ phần trình bày tạo cho tác phẩm có cùng một chất liệu âm nhạc
- Hình thức ba đoạn đơn tương phản có nghĩa là phần giữa của hình thức xuất hiện chất liệu chủ đề mới tương phản với phần trình bày tạo cho tác phẩm có 2

chất liệu âm nhạc khác nhau, ngoài ra còn có hình thức ba đoạn đơn trong đó phần 3 không tái hiện phần trình bày ( abc ) sẽ được nghiên cứu ở chương trình nâng cao

### **5.3. Các phần phụ và sự nhắc lại các phần chính hình thức ba đoạn đơn**

#### **5.3.1. Các phần phụ hình thức ba đoạn đơn**

Hình thức ba đoạn đơn bao gồm ba đoạn đơn , trong đó mỗi đoạn giữ chức năng khác nhau: phần trình bày, phần giữa, phần tái hiện , ngoài những phần chính tùy từng tác phẩm còn có các phần phụ như; mở đầu, nối tiếp, kết. Các phần có chức năng liên kết các phần chính góp phần hoàn chỉnh hình tượng âm nhạc : Đường chúng ta đi

#### **5.3.2. Sự nhắc lại từng phần chính của hình thức ba đoạn đơn ( Sinh viên tự tham khảo sách giáo khoa Hình thức và thể loại âm nhạc trang 89)**

### **5.4. Ứng dụng hình thức ba đoạn đơn**

Được dùng rộng rãi để hình thành các tác phẩm khí nhạc độc tấu ở các thể loại, preluyt, romance, nocture, vũ khúc, hành khúc ... đồng thời nhiều tác phẩm thanh nhạc cũng có cấu trúc hình thức ba đoạn đơn, ngoài ra còn để cấu trúc một phần hình thức ba đoạn phức, Rondo, chủ đề trong phần trình bày của hình thức Sonate

## **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 5**

1. Hãy trình bày khái niệm về hình thức ba đoạn đơn
2. Hãy nêu các dạng hình thức ba đoạn đơn. Cho ví dụ
3. Ứng dụng hình thức ba đoạn đơn
4. Hãy tìm một tác phẩm để phân biệt các phần phụ ngoài phần chính của hình thức ba đoạn đơn

## **CÂU HỎI THẢO LUẬN**

Phân tích cấu trúc ( môtip, tiết nhạc, câu nhạc) và ghi sơ đồ cấu trúc các ca khúc sau đây

- Nguyễn Đức Toàn: Biết ơn chị Võ Thị Sáu
- Huy Du: Tình em, Nguyễn Viết Xuân, Đường chúng ta đi
- Trịnh Công Sơn: Tiếng ve gọi hè, Tuổi đời mênh mông

## CHƯƠNG 6: HÌNH THỨC BA ĐOẠN PHỨC

Mục tiêu

- Hiểu được khái niệm và chức năng từng phần hình thức ba đoạn phức
- Nhận biết được cấu trúc hình thức và phân tích được một số tác phẩm viết ở hình thức ba đoạn phức
- Biết ứng dụng của hình thức ba đoạn phức

### 6.1. Khái niệm chung

#### 6.1.1. Ví dụ

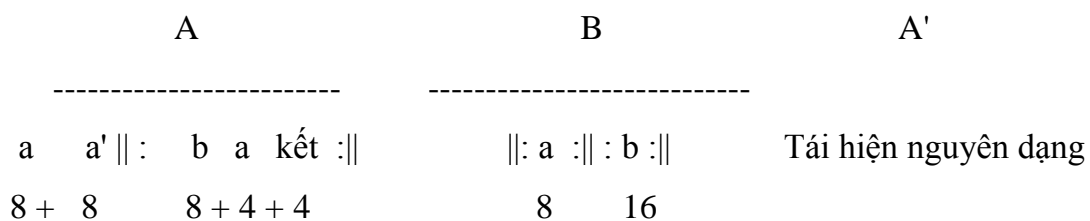
Chương II bản sonate piano 14 " Ánh trăng " ( trang 93 sách hình thức và thể loại âm nhạc)

Được viết ở giọng Db với tính chất vũ khúc, vui vẻ. Tác phẩm có 3 phần trong đó phần thứ ba tái hiện nguyên dạng phần thứ nhất

Phần thứ nhất (phần trình bày) có cấu trúc hình thức ba đoạn đơn phát triển : a a' b a' .

Phần giữa Trio tương phản với phần trình bày xuất hiện đảo phách liên tục trong âm hình tiết tấu, 8 ô nhịp đầu sử dụng nốt la giáng ở bè ba để nhấn mạnh công năng át và được viết ở hình thức 2 đoạn đơn phát triển

Phần thứ ba tái hiện lại nguyên dạng phần thứ nhất. Ta có sơ đồ cấu trúc chương II sonate 14 ánh trăng :





### 6.1.2. Định nghĩa :

Hình thức ba đoạn phức là hình thức ba phần tái hiện, mỗi phần có cấu trúc hình thức hai đoạn đơn hoặc hình thức ba đoạn đơn. Có một số tác phẩm các phần (đặc biệt là phần giữa ) có cấu trúc hình thức một đoạn đơn . sơ đồ cấu trúc như sau;

A	B	A
-----	-----	-----
Phần trình bày	Phần giữa	Phần tái hiện
- Hai đoạn đơn	- Hai đoạn đơn	- Tái hiện lại phần A
- Ba đoạn đơn	- Ba đoạn đơn	
	- Đoạn nhạc	
	- Đoạn chen không ổn định	

## 6.2. Cấu trúc từng phần của hình thức ba đoạn phức

**6.2.1. Phần A** : giữ chức năng là phần trình bày của hình thức và cấu trúc là hình thức ba đoạn đơn hoặc hai đoạn đơn và thường kết trọn về giọng ban đầu, tạo thành một điểm ngắt để phân biệt ranh giới với phần B

**6.2.2. Phần B** : là phần giữa của hình thức và có sự tương phản rõ rệt với phần trình bày. Sự tương phản giữa hai phần thường thể hiện bằng nhiều thủ pháp như xuất hiện chất liệu mới , chuyển sang giọng mới, thay đổi âm hình tiết tấu, thay đổi lối tiến hành giai điệu, nhịp độ..... . Sự tương phản giữa phần trình bày và phần giữa là nguyên tắc cấu trúc của hình thức này. Phần giữa thường cấu trúc hình thức hai đoạn đơn, ba đoạn đơn hoặc đoạn nhạc được gọi là Trio

Đôi khi phần giữa là một đoạn chen ( episode) phát triển không ổn định dẫn đến cấu trúc không rõ ràng

**6.2.3. Phần A ( tái hiện)** giữ chức năng tái hiện, phần tái hiện trong các tác phẩm viết ở hình thức ba đoạn phức của các nhà soạn nhạc thuộc trường phái cổ điển thường họa lại nguyên dạng phần trình bày

Phần tái hiện còn có thể nhắc lại phần trình bày có thay đổi như rút gọn, mở rộng khuôn nhạc ...

### **6.3. Các phần phụ và ứng dụng hình thức ba đoạn phức**

Ngoài các chính phần trình bày, phần giữa, phần tái hiện, hình thức ba đoạn phức cũng có các phần phụ như các hình thức khác : phần mở đầu, nối tiếp, và coda . Hình thức ba đoạn phức được dùng làm một chương bản giao hưởng, bản sonate ... đồng thời còn dùng cấu trúc cho một tác phẩm độc lập : bản Valse, nocturne ... hình thức ba đoạn phức có khả năng biểu hiện những hình tượng, nội dung đa dạng, phức tạp

## **CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 6**

1. Hãy trình bày khái niệm về hình thức ba đoạn phức
2. Hãy trích dẫn bằng tác phẩm để trình bày về phần phụ của hình thức ba đoạn phức
3. Ứng dụng hình thức ba đoạn phức

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Thị Nhung (2005) - Hình thức và thể loại âm nhạc – NXBĐHSP
- Đào Ngọc Dung (2008) - Âm nhạc thiếu nhi tác giả, tác phẩm - NXBGD
- Đào Ngọc Dung (2008) - Phân tích tác phẩm âm nhạc- NXBGD

<b>MỤC LỤC</b>	<b>Trang</b>
<b>LỜI NÓI ĐẦU</b> .....	2,3
<b>CHƯƠNG 1 KHÁI NIỆM CHUNG</b> .....	4
1.1. Tính chất đặc biệt của nghệ thuật âm nhạc .....	
1.2. Những nguyên tắc chung trong phương pháp phân tích tác phẩm .....	
1.3. Phân biệt giữa hình thức và thể loại .....	5
Câu hỏi ôn tập chương 1.....	6
<b>CHƯƠNG 2 PHƯƠNG PHÁP DIỄN TẢ CƠ BẢN</b> .....	7
<b>CHỨC NĂNG TỪNG PHẦN</b>	
<b>CỦA HÌNH THỨC, SỰ PHÂN CHIA TRONG HÌNH THỨC</b>	
2.1 Những phương pháp diễn tả cơ bản.....	
2.1.1 Giai điệu .....	8,9
2.1.2 Hòa âm .....	10
2.1.3 Tiết tấu .....	11
2.1.4 Âm sắc .....	
2.1.5 Nhịp độ .....	
2.1.6 Âm vực .....	
2.1.7 Cường độ .....	12
2.1.8 Cách cấu tạo .....	
2.2. Chức năng từng phần của hình thức âm nhạc.....	
2.2.1 Phần mở đầu .....	
2.2.2. Phần trình bày.....	13
2.2.3. Phần nối tiếp .....	13
2.2.4. Phần giữa .....	
2.2.5. Phần tái hiện.....	
2.2.6. Phần kết .....	
2.3. Sự phân chia trong hình thức âm nhạc: ngắt, cơ cấu, phần, môtip tiết nhạc, câu nhạc .....	
2.3.1. Ngắt, cơ cấu, phần .....	
2.3.2 Môtip .....	14
2.3.3 Tiết nhạc .....	

2.3.4 Câu nhạc .....	
Câu hỏi ôn tập chương 2 .....	15
<b>CHƯƠNG 3 HÌNH THỨC MỘT ĐOẠN ĐƠN</b> .....	<b>16</b>
3.1 Khái niệm chung .....	
3.1.1 Ví dụ .....	
3.1.2 Định nghĩa .....	17
3.2. Các dạng cấu trúc phổ biến .....	
3.2.1 Đoạn nhạc có cấu trúc nhắc lại.....	
3.2.2 Đoạn nhạc có cấu trúc không nhắc lại.....	18
3.2.3 Đoạn nhạc có 3 câu.....	
3.3. Ứng dụng .....	
3.4. Những bổ sung về cấu trúc .....	19
3.4.3 Một vài đoạn nhạc thường gặp trong dân ca người Việt .....	20
Câu hỏi ôn tập chương 3.....	21
<b>CHƯƠNG 4 HÌNH THỨC HAI ĐOẠN ĐƠN</b> .....	<b>22</b>
4.1 Khái niệm chung .....	
4.1.1 Ví dụ .....	
4.1.2 Định nghĩa.....	23
4.2. Các dạng cấu trúc phổ biến .....	24
4.2.1 Ví dụ .....	
4.2.2 Các dạng cấu trúc của hình thức hai đoạn đơn. ....	25
4.3.Các phần phụ và sự nhắc lại các phần chính của hình thức 2 đoạn đơn .....	
4.3.1 Các phần phụ hình thức hai đoạn đơn .....	
4.3.2 Sự nhắc lại từng phần .....	26
4.4. Ứng dụng của hình thức hai đoạn đơn: .....	
Câu hỏi ôn tập chương 4.....	27
<b>CHƯƠNG 5 HÌNH THỨC BA ĐOẠN ĐƠN</b> .....	<b>28</b>
5.1 Khái niệm chung .....	
5.1.1 Ví dụ .....	
5.1.2 Định nghĩa.....	
5.2. Các dạng cấu trúc của hình thức ba đoạn đơn .....	29

5.2.1 ví dụ .....	
5.2.2 các dạng cấu trúc phổ biến của hình thức ba đoạn đơn .....	
5.3. Các phần phụ và sự nhắc lại các phần chính hình thức ba đoạn đơn .....	30
5.3.1 các phần phụ hình thức ba đoạn đơn.....	
5.3.2 Sự nhắc lại từng phần chính của hình thức ba đoạn đơn.....	
5.4 Ứng dụng hình thức ba đoạn đơn.....	
Câu hỏi ôn tập chương 5.....	31
<b>CHƯƠNG 6 HÌNH THỨC BA ĐOẠN PHỨC .....</b>	<b>32</b>
6.1 Khái niệm chung .....	
6.1.1 Ví dụ .....	
6.1.2 Định nghĩa.....	33
6.2. Cấu trúc từng phần của hình thức ba đoạn phức .....	
6.2.1. Phần A.....	
6.2.2 Phần B.....	
6.2.3 Phần A ( tái hiện).....	
6.3. các phần phụ và ứng dụng hình thức ba đoạn phức.....	34
Tài liệu tham khảo .....	35